

Số: 2606/QĐ-BCĐ

Bình Phước, ngày 20 tháng 10 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các Cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017-2020 tỉnh Bình Phước**

### **TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO 896 TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Phước về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2964/QĐ-BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Ban chỉ đạo 896 tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017-2020 tỉnh Bình Phước;*

*Căn cứ Kế hoạch số 389/KH-BCA-C06 ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công an về triển khai thực hiện Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo 896 tỉnh tại Tờ trình số 23/TTr-VPBCĐ896 ngày 14/10/2020.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các Cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2017-2020 tỉnh Bình



Phước theo Quyết định số 2964/QĐ-BCĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Ban chỉ đạo 896 tỉnh, như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:**

“2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo: Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương:

2.1. Phối hợp xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong phạm vi toàn tỉnh; thực hiện việc thu thập và cập nhật thông tin cơ bản về công dân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp mã số định danh cá nhân và triển khai Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân.

2.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương xác định nhu cầu, mức độ khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại địa phương, đồng thời phối hợp với các bộ, ngành kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Tập trung triển khai Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân trên địa bàn tỉnh theo lộ trình đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về dân cư, đáp ứng yêu cầu chính đáng của công dân, đồng thời phục vụ hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.4. Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quy định, ý nghĩa, tác dụng của việc cấp và sử dụng Căn cước công dân để công dân nhận thức đầy đủ và ủng hộ, tự nguyện phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện cấp thẻ Căn cước công dân”.

**2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau:**

“4. Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 896, Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân trên địa bàn tỉnh, nhằm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ và đạt hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 896 của Ban Chỉ đạo 896 Trung ương hàng năm, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phối hợp triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Quyết định số 1368/QĐ-TTg ngày 03/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sản xuất, cấp, quản lý Căn cước công dân”.

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 5 như sau:**

“9. Chỉ đạo, điều hành và quyết định việc huy động tối đa nguồn lực phục vụ cho hoạt động triển khai Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các Cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư; Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân”.

**4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 6 như sau:**



“2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban thường trực: Ngoài các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này, Phó Trưởng ban thường trực còn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

2.1. Giúp Trưởng ban điều hành các hoạt động chung, chương trình, kế hoạch theo chỉ đạo của Trưởng ban hoặc theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh;

2.2. Thay mặt Trưởng ban điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc khi được ủy quyền.

2.3. Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo.

2.4. Trực tiếp chịu trách nhiệm về việc tham mưu cho Ban Chỉ đạo đối với phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi của Đề án; xây dựng, vận hành Hệ thống sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân theo chủ trương đầu tư của Dự án.

2.5. Chỉ đạo việc xây dựng, triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật.

2.6. Giúp Trưởng ban chỉ đạo trực tiếp hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 tỉnh; chỉ đạo các đơn vị thuộc Công an tỉnh huy động nguồn lực hỗ trợ cho việc triển khai các hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 tỉnh.

2.7. Trực tiếp chỉ đạo, phối hợp bố trí địa điểm, cơ sở vật chất, phòng làm việc, thiết lập hạ tầng, nguồn nhân lực, huy động lực lượng và đảm bảo các điều kiện để thực hiện tiếp nhận hồ sơ, giải quyết cấp Căn cước công dân trên địa bàn toàn tỉnh.

2.8. Báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 896 Trung ương và UBND tỉnh”.

**Điều 2.** Bổ sung một số từ, cụm từ vào các điều, khoản sau đây của Quyết định số 2964/QĐ-BCĐ.

1. Bổ sung cụm từ “*Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân (sau đây gọi tắt là Dự án)*” vào sau cụm từ “(sau đây gọi tắt là Đề án)” tại khoản 1 Điều 3; cụm từ “*Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân*” vào sau cụm từ “Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” tại điểm 3.4 khoản 3 Điều 6.

2. Bổ sung cụm từ “*Dự án*” vào sau cụm từ “*Đề án*” tại khoản 2, khoản 3 Điều 3; điểm 1.3, 1.4, 1.6 khoản 1 Điều 6; điểm 1.2, 1.6, 1.7 khoản 1 Điều 7; điểm 2.1 khoản 2 Điều 7; khoản 4 Điều 7; điểm 1.3, 1.5, 1.6, 1.8, 1.9, 1.10, 1.15 khoản 1 Điều 8; gạch đầu dòng thứ 3, điểm 3.2 khoản 3 Điều 8; điểm 3.3 khoản 3 Điều 8; điểm 4.1 khoản 4 Điều 8 và khoản 2 Điều 10.

3. Bổ sung cụm từ “*hệ thống văn bản quy phạm pháp luật làm hành lang pháp lý phục vụ triển khai Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân*” sau cụm từ “*cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*” tại điểm 3.1 khoản 3 Điều 6.

4. Bổ sung cụm từ “*triển khai, thực hiện Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân*” vào sau cụm từ “liên quan đến quản lý dân cư” tại gạch đầu dòng thứ 2 điểm 3.2 khoản 3, vào sau cụm từ “giấy tờ công dân” tại gạch đầu dòng thứ 3 điểm 3.2 khoản 3 và sau cụm từ “Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” tại điểm 3.3 khoản 3 Điều 8.

**Điều 3.** Bỏ từ, cụm từ tại các điều, khoản sau đây của Quyết định số 2964/QĐ-BCĐ

1. Bỏ từ “Phó” và cụm từ “giúp Giám đốc Sở Nội vụ” tại khoản 2 Điều 7.

2. Bỏ từ “Phó” và cụm từ “giúp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư” tại khoản 3 Điều 7.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Thành viên Ban Chỉ đạo 896 tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- BCĐ896/CP;
- Bộ Công an (C06), Bộ Tư pháp;
- TTTU, HEND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; P.NC;
- VPTT BCĐ 896 tỉnh (PC06-CAT);
- Lưu: VT, NC (QĐ 11).

**TRƯỞNG BAN**



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Tuệ Hiền**